

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **727** /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **09** tháng 5 năm 2018

IN PHUNG UBND H. DUY TIEN

NG
AN
ĐI
Số: 1389
Ngày: 14/5/2018
Chuyển cho:

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết
xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Đồng Văn Xanh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009 và Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về quản lý không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị; Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 về Quản lý đầu tư phát triển đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Theo các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2015 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Đồng Văn Xanh; Văn bản số 3454/UBND-GTXD ngày 29 tháng 11 năm 2017 về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng và hỗ trợ hạ tầng khu đất dịch vụ 7% Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Đồng Văn Xanh, huyện Kim Bảng và huyện Duy Tiên;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Hạ tầng Nam Sơn (tại Tờ trình số 233/TTr-Cty ngày 23 tháng 3 năm 2018) và đề nghị của Sở Xây dựng (tại Văn bản số 510/SXD-QHKT ngày 11 tháng 4 năm 2018),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Đồng Văn Xanh, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nguyên nhân điều chỉnh:

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chia lô từ đất ở biệt thự, đất thương mại dịch vụ (tại vị trí khả năng phát triển dịch vụ kém) sang đất ở liền kề, đất nhà ở xã hội để đáp ứng, phù hợp nhu cầu về loại hình đất ở cho lực lượng người lao động tại các khu công nghiệp trên địa bàn.

- Điều chỉnh ranh giới các lô đất nghĩa địa NĐ-02, cây xanh cách ly và ô đất liền kề LK-28 để đảm bảo khoảng cách hợp lý.



2. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh một phần chức năng sử dụng đất các lô đất biệt thự BT03, BT04, BT05, BT06, BT12, BT13, BT14, BT16, BT17, BT18, BT20 sang đất ở liền kề.

- Điều chỉnh chức năng sử dụng đất lô đất thương mại TM02 sang đất ở liền kề.

- Điều chỉnh chức năng sử dụng đất lô đất biệt thự và tuyến đường D5' sang đất nhà ở xã hội.

- Điều chỉnh hướng tuyến đường D4 đoạn từ nút giao với đường D5 đến nút giao với đường D9 để đảm bảo quy mô mặt cắt ngang kênh tưới tiêu phục vụ nông nghiệp.

- Điều chỉnh hướng tuyến kênh đoạn phía Nam lô đất cây xanh CXMN-03 để đảm bảo việc đầu nối vào kênh hiện trạng phía Đông.

- Bỏ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên tuyến đường D5' do điều chỉnh chức năng sử dụng đất sang đất nhà ở xã hội.

- Cơ cấu sử dụng đất sau điều chỉnh:

Stt	Loại đất	Theo Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của UBND tỉnh		Quy hoạch điều chỉnh		Tăng (+), giảm (-)
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
1	Đất ở	216.168,9	37,65	218.719,7	38,09	2.550,8
	- Đất nhà ở liền kề	100.243,4		144.331,8		44.088,4
	- Đất nhà ở biệt thự	77.931,8		34.295,1		-43.636,7
	- Đất ở TĐC, DV	29.196,4		29.196,4		0,0
	- Đất nhà ở xã hội	7.986,5		10.085,6		2.099,1
	- Đất ở hiện trạng	810,8		810,8		0,0
2	Đất thương mại, dịch vụ	25.656,4	4,47	22.278,6	3,88	-3.377,8
3	Đất công trình công cộng	23.941,0	4,17	23.590,8	4,11	-350,2
4	Đất cây xanh	99.895,9	17,40	100.016,6	17,42	120,7
5	Đất nghĩa địa	2.045,3	0,36	1.963,5	0,34	-81,8
6	Đất HTKT sau lô	1.514,7	0,26	1.514,7	0,26	0,0
7	Đất HTKT, trạm bơm tiêu	6.505,4	1,13	6.505,4	1,13	0,0
8	Đất giao thông	198.419,4	34,56	199.557,8	34,76	1.138,3
Tổng cộng		574.147,1	100,00	574.147,1	100,00	0,0

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu Công ty cổ phần Hạ tầng Nam Sơn (Chủ đầu tư Dự án) nghiên cứu bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên các tuyến đường mới hình thành theo quy hoạch điều chỉnh; đồng thời rà soát tính toán lại quy mô công suất trạm xử lý nước thải, đảm bảo phù hợp theo kiến nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 510/SXD-QHKT ngày 11 tháng 4 năm 2018
- Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Ban quản lý phát triển Khu đô thị mới; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Duy Tiên, Kim Bảng; Công ty cổ phần Hạ tầng Nam Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ~~TH~~

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 3 (9);
 - VPUB: CPVP(4), TN(L), GTXD, TH;
 - Lưu VT, GTXD.
- QV. - D/QĐ/2018/084



Trương Minh Hiến

